**MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN , LỚP 8**

**a) Ma trận:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề của đời sống | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**Chú thích:** Phần viết có 1 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong hướng dẫn chấm.

**b) Bản đặc tả:**

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ**  **đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| 1 | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **Nhận biết:**  - Xác định phương thức biểu đạt.  - Nhận biết được các biện pháp tu từ  - Nhận biết được phép liên kết trong đoạn văn  - Xác định được câu văn mang luận điểm.  **Thông hiểu:**  - Lí giải được nội dung trong đoạn văn.  - Giải thích được nghĩa của từ  - Giải thích được công dụng của dấu ngoặc kép  - Liên hệ được đến câu tục ngữ có liên quan.  **Vận dụng:**  - Rút ra được thông điệp, bài học, hành động thực tiễn gắn với nội dung từ đoan trích. | 4TN | 4TN | 2TL | 0 | 10 |
| 2 | **VIẾT** | 2. Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề của đười sống | **Nhận biết:**  - Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về vấn đề nghị luận  - Xác định được cách thức trình bày bài văn.  **Thông hiểu:**  - Viết đúng về nội dung, về hình thức ( từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)  **Vận dụng:**  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu.  - Viết được bài văn nghị luận thể hiện quan điểm của bản thân về một vấn đề trong đời sống.  **Vận dụng cao:**  Biết thể hiện quan điểm một cách đúng đắn trong cuộc sống |  |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  |  |  |  |  | **11** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **25** | **35** | **30** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | | **100** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ CHÍ LINH  **TRƯỜNG THCS ĐỒNG LẠC** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  **MÔN NGỮ VĂN – LỚP 8**  *Thời gian làm bài: 90  phút*  *(Đề này gồm  02  trang)* |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Đặng Thuỳ Trâm từng viết:”Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ cúi đầu trước giông tố”. Bất cứ ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại. Bởi không có con đường nào là bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt, vượt qua thất bại của chính mình. Có thể nói, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.*

*Quả thực là như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng. Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công. Thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời. Đôi lúc, ta tự trách vì những quyết định sai lầm của mình. Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.*

(Theo *Trần Thị Cẩm Quyên*, in trong *Văn học và tuổi trẻ*, viên nghiên cứu sách và học liệu giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 11 -2021)

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt nào ?

1. Tự sự
2. Miêu tả
3. Nghị luận

D. Biểu cảm

**Câu 2.**  Theo tác giả, tại sao *Bất cứ ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại?*

*A. Bởi không có con đường nào là bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt, vượt qua thất bại của chính mình.*

*B. Bởi thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.*

*C. Bởi thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời*.

D. *Bởi cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công*

**Câu 3.** Theo em, đâu là câu văn mang luận điểm trong đoạn văn thứ 2?

A. *Quả thực là như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng.*

*B. Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công.*

*C. Thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời.*

*D. Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.*

**Câu 4**. Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu: “*Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công”.*

*A. Ẩn dụ, so sánh*

*B. So sánh, liệt kê*

*C. So sánh, điệp ngữ*

*D. So sánh, nhân hoá*

**Câu 5.**Từ “*thành công*” trong đoạn văn trên được hiểu như thế nào?

A. Những điều tốt đẹp đang chờ phía trước.

B. Điều mình mong muốn đạt được.

C. Những điều có ích cho cuộc sống.

D. Đạt được kết quả, mục đích như dự định.

**Câu 6.**  Đoạn văn sau sử dụng phép liên kết nào?

*“Đôi lúc, ta tự trách vì những quyết định sai lầm của mình. Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc”.*

A. Phép lặp

B. Phép thế

C. Phép nối

D. Phép liên tưởng

**Câu 7.** Dấu ngoặc kép trong câu sau có công dụng gì?

*Đặng Thuỳ Trâm từng viết:”Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ cúi đầu trước giông tố”.*

A. Đánh dấu lời dẫn trực tiếp

B. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt

C. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo hàm nghĩa mỉa mai

D. Đánh dấu tên tác phẩm

**Câu 8.** Đoạn trích trên gợi cho em nhớ đến câu tục ngữ nào?

A. Đoàn kết là sức mạnh.

B. Thất bại là mẹ thành công.

C. Thất bại là thầy của chúng ta.

D. Đừng sợ thất bại.

**Câu 9.** Em có tán thành với quan điểm của tác giả trong đoạn trích trên không? Vì sao?

**Câu 10.** Từ đoạn trích trên, em có suy nghĩ gì về thái độ sống của thế hệ các bạn trẻ ngày nay khi đứng trước những khó khăn và thất bại (viết đoạn văn từ 5 đến 7 câu)

**II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm)**

Viết một bài văn nêu suy nghĩ của em về vấn đề đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện và xe máy.

--------------------- Hết đề -------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**Môn: Ngữ văn 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Thang điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | D | 0.5 |
|  | **2** | A | 0.5 |
|  | **3** | A | 0.5 |
|  | **4** | B | 0.5 |
|  | **5** | D | 0.5 |
|  | **6** | C | 0.5 |
|  | **7** | A | 0.5 |
|  | **8** | B | 0,5 |
|  | **9** | HS đưa ra quan điểm của bản thân và lí giải được tại sao mình có quan điểm đó | 1.0 |
|  | **10** | Học sinh viết đoạn văn ngắn từ 5 đến 7 câu trình bày suy nghĩ của bản thân về thái độ sống của thế hệ trẻ ngày nay.  - Về hình thức: đoạn văn ngăn khoảng từ 5 đến 7 câu có mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn  - Về nội dung: Nêu được suy nghĩ của bản thân về thái độ sống của thế hệ trẻ ngày nay. | 0,25  0,75 |
| **II** | **VIẾT** |  | **4.0** |
|  |  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận..*  Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống trình bày rõ vấn đề và ý kiến (tán thành hay phản đối) của người viết; đưa ra được lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề.*  *Nghị luận vấn đề đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện và xe máy.* | 0,25 |
| c. Nghị luận về hiện tượng đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện và xe máy.  Học sinh có thể nghị luận theo nhiều các khác nhau nhưng vẫn đảm bảo được các yêu cầu sau: |  |
| * Nêu vấn đề cần nghị luận: *Vấn đề đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện và xe máy.* * Người viết tán thành ý kiến đã nêu.   - Sử dụng lí lẽ.  + Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông là việc làm rất đúng đắn vì……….  - Nêu bằng chứng : xác thực (số liệu….)  - Kết hợp lí lẽ với bằng chứng   * Khẳng định lại sự tán thành ý kiến. | 2,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | 0,5 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | *e. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng xác thực. | 0,5 |